

QUYẾT ĐỊNH

VỀ VIỆC BAN HÀNH QUY CHẾ HOẠT ĐỘNG NHIẾP ẢNH

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA - THÔNG TIN

- Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 12/11/1996;
- Căn cứ Nghị định 81/CP ngày 08/11/1993 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn tổ chức bộ máy của trưởng Bộ Văn hóa- Thông tin;
- Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993/ của Thủ tướng Chính phủ quy định nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;
- Xét đề nghị của ông Bộ trưởng Bộ Mỹ thuật;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Ban hành kèm theo quyết định này:

- Quy chế hoạt động nhiếp ảnh
- Mẫu đơn xin phép, mẫu giấy phép (từ mẫu số 1 đến mẫu số 5)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Mỹ thuật, Chánh Thanh tra Bộ, Giám đốc Sở Văn hóa- Thông tin và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

KT. BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA-THÔNG TIN

THỨ TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên

QUY CHẾ

HOẠT ĐỘNG NHIẾP ẢNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2000/QĐ- BVHTT ngày 20 tháng 11 năm 2000
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa- Thông tin)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.

- Hoạt động nhiếp ảnh thuộc phạm vi điều chỉnh của Quy chế này gồm có:
 - Tổ chức triển lãm trong nước hoặc đưa ảnh ra dự thi, liên hoan, triển lãm ở nước ngoài;
 - Tổ chức Liên hoan ảnh, Đại hội nhiếp ảnh quốc tế tại Việt Nam;
 - Tổ chức các cuộc thi ảnh nghệ thuật;
 - Hoạt động chụp ảnh, in phóng ảnh;
 - Trưng bày ảnh minh họa cho các sản phẩm tại Hội trợ triển lãm.
- Trưng bày tại bản tin các đại sứ quán, lãnh sự quán và các tổ chức quốc tế có trụ sở tại Việt Nam thực hiện theo Nghị định số 67/CP ngày 31 tháng 10 năm 1996 của Chính phủ.
- Xuất bản ảnh, triển lãm sách ảnh thực hiện theo quy định tại Luật Xuất bản.

Điều 2.

Nhà nước Việt Nam khuyến khích các hoạt động nhiếp ảnh có giá trị nội dung và nghệ thuật tốt nhằm góp phần nâng cao trình độ thẩm mỹ và đời sống tinh thần của nhân dân.

Điều 3.

- Tổ chức, cá nhân hoạt động nhiếp ảnh quy định tại các điểm a, b, khoản 1 Điều 1 của Quy chế này phải được phép của cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa thông tin theo quy định tại các khoản 1,2,3, Điều 5 của Quy chế này.
- Việc tổ chức các cuộc thi ảnh nghệ thuật quy định tại các điểm c khoản 1 Điều 1 Quy chế này phải đăng ký với cơ quan quản lý nhà nước về văn hóa- thông tin theo quy định tại khoản 4 Điều 5 của Quy chế này.

3. Các hoạt động nhiếp ảnh quy định tại các điểm d,e,g khoản 1 Điều 1 Quy chế này phải tuân thủ những quy định có liên quan tại Quy chế này và các quy định khác của pháp luật có liên quan.

Điều 4. Nghiêm cấm các hoạt động nhiếp ảnh sau:

1. Các hoạt động có nội dung:

a. Chống lại nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, phá hoại khối đoàn kết toàn dân;

b. Tuyên truyền bạo lực, chiến tranh xâm lược, gây hận thù giữa các dân tộc và nhân dân các nước; truyền bá tư tưởng, văn hóa phản động, lối sống đồi trụy, các hành vi tội ác, tệ nạn xã hội, mê tín dị đoan, phá hoại thuần phong mỹ tục;

c. Tiết lộ bí mật của Đảng, Nhà nước, bí mật quân sự, an ninh, kinh tế, đối ngoại, bí mật đời tư của công dân và những bí mật khác do pháp luật quy định;

d. Xuyên tạc lịch sử, phủ nhận thành tựu cách mạng, xúc phạm uy tín của tổ chức, danh dự và nhân phẩm của công dân;

e. Các hoạt động nhiếp ảnh có nội dung khác mà pháp luật cấm.

2. Chụp ảnh ở những nơi có biển báo cấm chụp ảnh.

Chương II

THẨM QUYỀN CẤP PHÉP VÀ THỦ TỤC XIN PHÉP TRIỂN LÃM ẢNH, TỔ CHỨC CÁC CUỘC THI ẢNH NGHỆ THUẬT, LIÊN HOAN, ĐẠI HỘI NHIẾP ẢNH QUỐC TẾ

Điều 5. Thẩm quyền cấp phép:

1. Bộ Văn hóa- Thông tin cấp phép

a. Triển lãm, liên hoan, thi ảnh toàn quốc:

b. Triển lãm, liên hoan, thi ảnh quy mô quốc gia của Việt Nam đưa ra nước ngoài.

c. Liên hoan, Đại hội nhiếp ảnh quốc tế tại Việt Nam.

2. Vụ Mỹ thuật cấp phép:

a. Triển lãm, liên hoan ảnh chuyên đề;

b. Triển lãm, liên hoan ảnh của các tổ chức ở Trung ương trưng bày ở trong nước hoặc đưa ra nước ngoài;

c. Triển lãm, liên hoan ảnh của tổ chức quốc tế hoặc cá nhân thuộc tổ chức đó trưng bày tại Việt Nam;